

GIÁ BÁN

BÔNG-PHÁP	NGOẠI - QUỐC
Một năm - 5.000	6.000
Sáu tháng - 2.500	3.000
Ba tháng - 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN BÌNH PHRIEN - A1
đang quảng cáo vào riêng,
xã thượng - nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỲNH - THÚC - KHÁNG
Quản lý
TRẦN BÌNH PHRIEN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÀO - QUÂN
Số 173, đường Đông-ba, Huế
Hộp thư: số 61
Gây thép nói: số 62
Giấy thép: TIENGDAN - Huế

Có hiền biết
nhau, thì hết lòng
nghĩ nhau.

Một giờ tiếp chuyện CÙNG HAI NHÀ DU-LỊCH PHÁP (BÀ VIOLLIS VÀ ÔNG HÉBERARD)

AI cũng biết trong nhíp quan Đông-trưởng thuộc địa Reynaud sang Đông-dương các nhà báo ở Paris có phái người cùng đi quan sát tình hình xứ này. Nay quan Tổng-trưởng đã về Pháp, trong đám du-lịch có Bà Viollis phóng sự viên chỗ báo PETIT PARISIEN và ông Héberard một nhà trẻ thuật, và phân sự làm báo và viết sách nên còn lưu lại quan sát một lần nữa. Ngày 24-11-31 hai nhà du lịch và ông Lê-Trung-Nghĩa (chủ báo Đông-dương ở trong Nam) đi ngang qua Huế, buổi mai vào thăm cụ Sào-Nam, chiều 5 giờ có ghé lại thăm bản báo. Sau khi chào hỏi và ngồi yên, Bà Viollis cùng ông Héberard bắt đầu hỏi công việc làm báo ở xứ này, ký giả trả lời sơ lược. Bà Viollis nói chuyện ăn nhả và thông thạo mà viết rất nhanh, vừa nói vừa chép mà câu nói vẫn tiếp tục, từ ra một nhà viết báo có tài. Ông Héberard thì ít nói nhưng chép cũng nhanh lắm.

Kể Bà Viollis hỏi tiếp:
— Nghe ông trước giờ làm dân biểu, sao lại từ chức? Có lẽ không có lòng hợp tác với chánh phủ sao?
Ký giả: — Nếu không có lòng hợp tác thì tôi có ra ứng cử dân biểu làm gì? Tôi làm dân biểu trên 2 năm đã 3 kỳ hội đồng, cùng anh em trong viện đem những tình hình và dân ý mà bày tỏ cùng chánh-phủ, song vì một vài việc mới lập, chẳng phải chưa có lòng tin, mà nhất là đối với tôi, vì cái lịch sử của nhà tôi, không sao mà tiêu mất mỗi ngày. Kỳ hội thứ 3, vì bài diễn văn có xung đột đối chất, buộc tôi phải từ chức, nào phải là không có lòng hợp tác đâu!

Bà: — Gần đây trong xã có những cuộc biểu tình biến loạn này nọ, người An-nam có lẽ xu hướng theo chủ nghĩa cộng sản của Lê-ninh sao?

Ký giả: — Nói cho thực tình người An-nam chúng tôi phần nhiều chẳng rõ chủ nghĩa cộng sản là gì; theo như tin các nhà chuyên trách điều tra, chẳng qua một người trẻ tuổi đi ra nước ngoài, học cách tuyên truyền phá hoại, thừa nhíp thả ra đó thôi; còn nhân dân số ở nông thôn theo quê, là vì cuộc sinh hoạt trong xứ, cả về xã và tinh thần, gần như bị bế tắc, nên gặp nhíp thì bùng ra, không chỉ cộng sản Lê-ninh, bất kỳ cái gì mà nghe người ta nói có thể hỗ trợ được, thì nhắm mắt theo theo; nói cho rõ là cái đối với cái đối nó giục sau lưng, cùng đường mà phải chạy nhào, chứ không phải biết rõ học thuyết chủ nghĩa của Lê-ninh là lợi hại gì.

Bà: — Dân gian và các nhà báo thường p-ư nạn cái tệ tham nhũng các quan lại bản xứ, ông đối với quan lại thế nào?

Ký giả: — Nói đến cái tệ tham nhũng quan lại bản xứ thì tôi có trăm miệng cũng không thể chối, và chính người Pháp cũng hiểu thừa ra. Song nói quan lại hư thì lấy người dân mà thay vào? Có lẽ đáng người Nhật thay người Anh sang đây làm việc hay sao? Theo như ý tôi, quyền ở trong tay người Pháp, thì cái trách nhiệm trông thành lại trị cứ để người Pháp. Bởi tôi quan lại mà quyền hạn phần mình

thường phải nghiêm chỉnh, lại có cơ quan giám đốc cho bản báo, không có cái ý dụng tăng và dùng người theo ý riêng, thì cái tệ tham nhũng cũng trừ dần được.
Bà: — Đối với công việc người Pháp mở mang xứ này, ông thế nào?
Ký giả: — Tôi vẫn công nhận người Pháp mở mang công việc ở xứ này, có lẽ từ nay về sau, còn mở mang to lớn nữa. Song sự mở mang thường lợi về số ít. Xin nói một việc học: nhà trường mỗi nơi có trẻ em, mà biết bao nhiêu học trò trẻ em, vì qui luật phiên phúc và hạn chế mà không được vào học?...
Bà: — Người Pháp và người Nam, ngày nay so với 20 năm về trước, gần xa khác nhau thế nào?

Ký giả: — Cái bờ ngăn trở làm cho người Nam người Pháp cách xa nhau vẫn không giảm bớt bao nhiêu. Vì cái cơ chế tình phong tục ngôn ngữ không đồng nhau, sự pha An-nam về 20 năm trước kia có ý ghét và sợ người Pháp, nên không những không muốn gần, mà lại còn tránh xa nữa kia.

Gần vài mươi năm nay có hấp thụ Âu hóa nhiều ít, có lẽ muốn gần người Pháp, mà người Pháp lại không muốn gần. Là gì, những kẻ đã là học thức, có quan niệm quốc gia chính trị, thì không hay a-dục, mà hay nói thẳng; mà những người như thế thì không khỏi mang cái tiếng là phản đối và tình nghi. Vì thế nên những người mà người Pháp nhận là thân cận, phần nhiều là vì danh trước bằng lòng và mối lợi riêng, ngoài ra sự pha lẫn cách nhau tại cái bờ chưa hiểu thấu nhau kia.

Bà: — Người Nam đối với cuộc du lịch của quan Tổng-trưởng thế nào?

Ký giả: — Từ nước Nam phục dưới quyền bảo hộ nước Pháp trên nửa thế kỷ này, chánh trị thì hành ở xứ này vẫn giao cho các quan cai trị. Nay nhân cuộc biến loạn vừa qua mà một vị Tổng-trưởng quyền cao vọng trọng bên Pháp thăm hành đến khảo sát, ảnh hưởng không phải là nhỏ; nên người Nam rất trông đợi thực sự sự sang này...

Nói đến đây ký giả có đưa cho hai nhà du lịch xem một bản chép, cái tờ của ký giả để giới thiệu quan Tổng-trưởng thuộc địa, và thuật mấy câu trong khi tiếp chuyện quan chánh văn phòng bộ Thuộc địa Gaston Joseph.

Ông Héberard lại muốn biết cái cách tìm duyệt báo giới quốc văn ở Đông-dương, cũng ở Trung-kỳ và ông có báo dịch vài đoạn. Bà Viollis và ông Héberard cùng ông Lê-trung-Nghĩa từ giả ra về và nói ngày mai sẽ khởi hành ra Vinh rồi đi luôn ra Bắc.

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

MỸ-NHÂN CỬU

??

Hãy xem ở số tới

VAN-VAN CẢM TÁC

Thăm thoát hai mươi một tuổi đầu.

Thoi đưa ngày tháng nghĩ mà đau. Mười năm đèn sách công đầy đặn. Muốn đem non sông bước dài đầu. Thẹn với cỏ hoa tươi lán héo. Buồn trông thời thế bề liên đầu. Nỗi niềm tâm sự ai hay chăng? Kia biển trầm luân bến ở đâu?

II
Giàn nan là nợ kẻ mây râu. Nền hầy đem vui đổi cái sầu. Trường học trời rã rã mây mưa. Cuộc đời đất đá mây xoay mau. Tráng kia khuyết đó tròn liên đó. Hoa nọ tàn lâu nở cũng lâu. Chấn chấn trời kia không nở phũ. Non còn cao đó bề cơn sầu!

ĐI XA NHỚ NHÀ

Bóng chiều lơ lửng ngả về Tây. Ngâm cảnh lòng riêng lặng lẽ ngầy.

Gốc từ nhiều năm lo nỗi héo. Bón lan đương nở sợ mưa lay. Thén ngờ ngán bóng bèo theo nước.

Mặt trời mà trông núi khuất mây. Ngó tới ngó lui thân lữ thứ. Biết cùng ai tỏ cái buồn đây! Ph. V.

TÌNH-HÌNH TRUNG-NHẬT

Tin thêm về trận đánh ở T-ê cấp nhĩ

Phụng-thiên, 22 Novembre. — Bản đại doanh Nhật có đăng tin thêm về cuộc đánh tại T-ê cấp nhĩ. Quân Nhật đóng 3 nghìn người và có 25 chiếc súng đại bác và một đội tàu bay. Quân Tàu đóng 3 vạn. Khi giao chiến khi trời rất lạnh. Quân Tàu trước khi bỏ đi đã phá cả trại lính. Quân Nhật trong mấy ngày sau rất khổ.

Tướng giới Thạch

và Trương học Lương

Thiên-tên, 23 Novembre. — Theo tin hãng thông tin Reago thì tướng giới-Thạch sẽ đánh điện tin bí mật cho Trương học-Lương bữa 19 Novembre, báo Trương gửi lời khuyên khích các tướng sĩ ở Nhiệt-hà và T-ê cấp nhĩ, và báo sự thắng lợi Mãn-châu.

Thái độ Nhật bản

Đông-kinh, 21 Novembre. — Chính phủ Nhật-bản tuyên bố cho đại biểu Nhật ở hội quốc-liên là Yoshi-Zawa báo kháng nghị điều dự định đình-chiến. Vì hiện nay tuy không có trận đánh tin tức nhưng tình hình ở Mãn-châu rất nghiêm trọng và rất quan trọng cho trật tự và hòa-bình của nước Nhật phải dự bị mà hỗ trợ cho khu vực.

Viện ngoại trưởng mới của Tàu Thượng-hải, 25 Novembre. — Cố Dục Quân nguyên thủ tướng đã được cử làm viện trưởng bộ ngoại giao, vì từ khi Vương-chính-Đinh từ chức, chưa có ai thay vào.

Tướng giới Thạch sẽ đến Bắc-kinh Bắc-kinh, 23 Novembre. — Hiện nay ở Bắc-kinh đương chờ Tướng đến để hội kiến với Trương học Lương đồng quyết nghị về việc đối với tình hình Mãn-châu.

Theo các tin ở Bắc-kinh thì việc từ chức của người Tàu do người Nhật giám đốc ở Mãn-châu vẫn chưa tiến hành. Cụ lại việc để chế hàng Nhật

Thượng-hải, 23 Novembre. — Hội đồng hành phố tại Tô giới qu. c. ở Thượng-hải đã quyết định rằng từ nay các sự tịch chiếm những hàng hóa Nhật, bởi hội bãi Nhật, sẽ coi như là tịch cướp. Điều quyết nghị này đã làm sự bất hòa của hội bãi Nhật, và có người trong bộ này đã bị bắt.

(Xem tiếp trang ba. Việc thế giới)

QUÂN - PHÍ CỦA CÁC NƯỚC trên thế-giới ngày nay KHÔNG KHÁC CHỈ TRƯỚC TRẬN ĐẠI-CHIẾN

Từ trước đến nay thế giới còn có trận chiến tranh nào ghê gớm bằng trận Âu-châu đại-chiến 1914?

Trong trận đánh kinh-thiên động-dịa này chiến trường rất rộng, rất nhiều, mà số cường quốc dự chiến xưa nay có trên ấy là nhiều nhất; và lại quân phi thì không sao có hết mà chiến cụ lại tinh xảo quá sự dự đoán của liệt cường. Sự tồn tại của các nước đã dự vào cuộc chiến giết kia có nhà thống kê đã tính ra là một triệu, một ức triệu người (1.100.000.000.000). Các nhà lực lượng thấy vậy cho rằng cái vết thương đau lắm kia còn đó, cái thế giới trong tay mà phải rung rinh, cái tư tưởng chiến tranh, từ nay không còn đóng sập. Nhưng kể về thực sự thì từ ngày là đình chiến 1918 đến nay, nước nọ đánh quyền với nước này, xứ kia tìm phương chiếm lãnh xứ khác, liên sản khố quốc là cái tưởng chiến tranh hoặc đương phó diễn hoặc đương ngầm chờ lúc vén màn, không biết ngày nào là công tận.

Vừa rồi có tờ «Nữ-vực Thời báo» (New York Times) bên Mỹ có đăng một bản quân phi của các nước sau trận Âu-chiến đến nay, rất tường tận. Các quân phi đó nói về số binh quân thì mỗi năm tổng cộng một số đến 1 ức 3 nghìn triệu người (103.000.000.000). Mà trong các liệt quốc trên thế giới thì có 17 nước quân phi mỗi năm có trên một nghìn triệu (un milliard) người.

Nước	Phật lạng
Huê Kỳ (Etats Unis)	17.085.625.000
Nga (Russie)	14.473.667.675
Pháp (France)	11.674.000.000
Anh (Angleterre)	11.631.375.000
(từ các thuộc địa)	6.223.662.500
Ý đại lợi (Italie)	5.921.537.500
Nhật bản (Japon)	5.289.690.550
Ấn độ (Inde)	4.298.076.000
Đức (Allemagne)	2.814.582.500
Tây ban nha (Espagne)	2.357.291.250
Trung hoa (Chine)	2.301.825.000
Bi lan (Pologne)	1.341.180.000
Brazil	1.279.725.000
Lô mã ni (Roumanie)	1.261.450.000
Tiếp khác (Tchécoslovaquie)	1.258.282.275
Yougoslavié	1.158.387.500
Argentine	
México (Mexique)	

Nói theo 17 nước vừa kể, các nước quân phi mỗi năm có số 500 triệu người là Thụy điển (Suède), Bỉ (Belgique), Bồ-ga, Đan Mạch (Danemark), Na-oai (Norvège), Thụy-si (Suisse), Thụy-điền (Suède). Ta có thể thêm vào các nước này, những nước ở về Nam Mỹ-lục, vì các chuyện xung đột nhỏ mọn có thể diễn ra ngay đó, mà không phải lang rộng ra.

Trên cuộc quốc gia xung đột đã diễn ra mấy nước, nhưng về phần các nước khác, cái chế độ quân phiệt có dân toàn là hiền lành như vậy? Lại có nhiều nước đã nuôi sẵn cái lòng tranh đoạt bá quyền, mà cái lòng kỳ cị có như chiến tranh mới thực hành được. Lại có nước khác đương lo sợ bị đánh, nên cũng muốn dự bị cho có thể đối phó trong lúc nguy cấp. Chính là đối với hai hạng cường quốc sau đó mà ta muốn bàn rõ chỗ vô hiệu của vũ lực.

Đối với các nước có xa vọng về kinh tế ta sẽ bảo: «Thị trường trên thế giới không phải lấy đại bác mà chiếm được, mà phải lấy sản vật tinh xảo mà chiếm; và những nước xuất cảng nhiều hàng hóa như vậy, không cần phải có chiến cụ nhiều. Nếu so các sự xuất cảng các nước, thì đã rõ sự thương mại một nước vô lực của nước ấy mà trôi sụt.

IT người nhận ra rằng cái hòa bình bởi vũ lực ngày nay, chỉ là cái nguồn gốc chiến tranh ngày mai thôi.

Vấn biết quân đội không phải là cái nhân trực tiếp của chiến tranh, nhưng nó là khí cụ của chiến tranh, nó là cái điều kiện «không có thì không được» (sine qua non). Để không có người đánh giặc, thì không có giặc», câu nói ấy dễ hiểu và dùng với luận lý học làm sao? Thế mà biết bao nhiêu dân tộc còn chưa hiểu VI sao? là vì họ toàn sống, không hiểu thì ít, ở dưới cái «chánh thể đạo đức của sự sợ». Và cái quan niệm của họ đối với binh tranh đã bao nhiêu đời nhiệm mĩ, làm cho trong não họ cái địa vị binh tranh chiếm một phần rất lớn, họ không có thể hiểu được rằng một nước có thể không có binh mĩ.....

Ta hãy xem cái cách giảng giải sau này của một nhà học giả Pháp thì biết thủy-lực không quân, chỉ là các vật để gây mỗi chiến tranh chứ phải dân là vật bảo chứng cho hòa bình như các đế-quốc nói bả:

Nếu nhân loại muốn ra khỏi cái vòng sát mà cái chế độ quân phiệt khắp nơi đương hăm nhốt mình lại, thì thế nào cũng phải đem cái đại lý về quân bị để cho lý tính duyệt lại; lấy lý tính mà bàn giải thì không kể về phương diện cảm tính.

Trong số mấy mươi nước hao tốn về quân phi có một số nước chỉ có một đạo quân để loai loai chơi, và lo về phần nội trị, vì các nước đó không có dính líu về c-nghệ nghiệp giao cho làm. Đó là phần các nước không có lòng ham muốn viễn vọng, sẽ không gây chiến tranh để chiếm đất, hoặc phải không cự lại, như các nước Đan-mạch (Danemark), Na-oai (Norvège), Thụy-si (Suisse), Thụy-điền (Suède). Ta có thể thêm vào các nước này, những nước ở về Nam Mỹ-lục, vì các chuyện xung đột nhỏ mọn có thể diễn ra ngay đó, mà không phải lang rộng ra.

Trên cuộc quốc gia xung đột đã diễn ra mấy nước, nhưng về phần các nước khác, cái chế độ quân phiệt có dân toàn là hiền lành như vậy? Lại có nhiều nước đã nuôi sẵn cái lòng tranh đoạt bá quyền, mà cái lòng kỳ cị có như chiến tranh mới thực hành được. Lại có nước khác đương lo sợ bị đánh, nên cũng muốn dự bị cho có thể đối phó trong lúc nguy cấp. Chính là đối với hai hạng cường quốc sau đó mà ta muốn bàn rõ chỗ vô hiệu của vũ lực.

Đối với các nước có xa vọng về kinh tế ta sẽ bảo: «Thị trường trên thế giới không phải lấy đại bác mà chiếm được, mà phải lấy sản vật tinh xảo mà chiếm; và những nước xuất cảng nhiều hàng hóa như vậy, không cần phải có chiến cụ nhiều. Nếu so các sự xuất cảng các nước, thì đã rõ sự thương mại một nước vô lực của nước ấy mà trôi sụt.

Đối với các nước chỉ lo gìn giữ bờ cõi của mình thì ta nói: «Vũ lực đầu có mạnh đến đâu cũng không thể giữ một nước cho khỏi bị đánh

được, vì chỉ một cuộc đồng minh là xô đổ một nước mạnh nhất trên thế giới như trở tay. Vũ lực không phải là một sự bảo hiểm cho cuộc chiến tranh, mà lại càng không thể bảo hiểm cho cuộc thắng trận. Nếu vậy có vũ lực mà cũng không khỏi bị đánh, không khỏi bị thua, thì cần chi lại phải đổ hàng nghìn triệu bạc mỗi năm vào cái hồ không đáy chiến tranh kia?

Ấy đó, cái tư tưởng nhà học giả Pháp kia chính là một phần đồng thức giả hoàn cầu ngày nay đương khu chương giống trống, là cái tư tưởng hòa bình, tài bình, dễ mấy lần đề khởi trước hội Quốc liên. Nhưng than ôi! ta đọc cái đoạn văn của nhà học giả Pháp thì như tưởng ở trong giấc mộng êm đềm, mà đến khi ta đọc qua cái bản thống kê quân phi của tờ Thời báo Nữ-vực nói trên, thì cũng như tỉnh giấc mơ màng mà ngó thẳng vào cái đời thực tế.

Giảng - họ

CHUYÊN HAY

Tiền rằng xứ mình không có nhà đại phát minh!

Bất kỳ cá nhân hay xã hội, phẩm trong trường hợp xã giao mà thường nghe những tiếng tán dương và bài bản, cần nhất là phải để con mắt đến đường sau lưng những lời khen đó. Chúng ta đều không có cái não và con mắt như nhà đại phát minh Âu-Mỹ, ít nữa cũng phải có một cái gì làm mục thước để xem xét mà «phân đoán», may ra mới khỏi đều sai lầm. Cái trò khen chê trên đời rất là phức tạp, song chúng ta chỉ xem xét cái «VI sao?», nếu như cái «VI» đó mà vì công lý, vì công tâm, không phải vì cái riêng, thì ta sẽ tin. Trái lại, vì danh, vì lợi, vì phẩm tước, vì quyền vị, nói chung là có con ma ích kỷ nó nằm đường sau lưng lời khen chê kia, thì chúng ta không nên tin mà lắm. Một chuyện phát minh có thể trong đời sử ông Edison, đáng làm gương cho chúng ta về điều nói trên.

Ông vua phát minh nghệ thuật Edison mới tạ thế trong ngày tháng Octobre, ai cũng biết tiếng, không phải nhắc lại. Ông có thuật một chuyện như vậy:

Một bữa ông có ông Giáp mời ông ăn tiệc. Bữa giờ ông đến thì đã có ông khách AI ngồi đó; thế là trong đám tiệc có ba người: Giáp là chủ mà AI với ông là khách. Trong khi dọn đồ ăn ra, mỗi một món gì bưng lên thì ông Giáp khen ngợi hết sức, nào đồ nấu khéo, nào món ăn ngon... Còn bác AI thì cứ chế đại, cái gì cũng chê, cái này nấu dở, cái kia lại quá, cái nọ còn sống v.v... Ông ta có ý lấy làm lạ, song cứ làm thinh; lạ vì trong một bữa tiệc sao anh chủ cứ khen cái gì trong tiệc mình cũng ngon, không có gì chê trách. Còn bác khách kia, đã tới ăn tiệc người ta mà cứ chê rở trước mặt, không sợ mất lòng người chủ! Là thường nhĩ! Vì chỗ lạ thường ấy mà ông Edison có đem cái não đại phát minh của ông ta, yểu cũng mà tìm cho ra cái chân tướng đường sau lưng nó. Kết quả ông phát minh ra, khó thích biết chừng nào!

Ông ta sống 84 tuổi, cả các công việc phát minh lớn nhỏ cộng lại

và đồng quảng cáo đã gửi cho :
 - ĐẾ
 AP-CHÍ - Huế
 tập, đã gửi cho :
 HU-ANH
 AP-CHÍ - Huế

